


CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VIỆT LONG PHÁT



KẾ HOẠCH ***PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI*** **Mã số: KH PNUPSC**

Trách nhiệm	Chức danh	Chữ ký
Biên soạn: Cao Nhã Vy	TỔNG GIÁM ĐỐC	
Kiểm tra: Ngô Quang Điệp		
Phê duyệt: Nguyễn Văn Sinh		

Lần ban hành	Ngày ban hành & Hiệu lực	Lần sửa đổi
01	05/04/2025	00

KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Các thông tin chung:

- Tên cơ sở: Công ty TNHH Môi Trường Việt Long Phát
- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Văn Sinh
Chức vụ: Tổng Giám Đốc ĐT: 090.1881.999
- Cơ quan chủ quản (Bộ, ngành, địa phương): Bộ Nông nghiệp và Môi trường
- Loại hình doanh nghiệp: Nhà máy thu gom xử lý chất thải công nghiệp
- Địa chỉ: Lô B4, Ô 10 – 11, Đường D5, KCN Đất Cuốc, Xã Bắc Tân Uyên, Tp. Hồ Chí Minh;
- Đăng ký kinh doanh số: 3700866657, Ngày cấp: 04/02/2021 (thay đổi lần 11) do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Giấy phép môi trường số 411/GPMT-BNNMT, được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp ngày 01 tháng 10 năm 2025 có giá trị đến ngày 31/12/2030.

2. Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

2.1 Mục đích:

Trong quá trình hoạt động, xử lý, tiêu hủy CTNH trong khu vực xử lý không tránh khỏi những sự cố rủi ro xảy ra ngoài ý muốn như cháy nổ, rò rỉ, đổ tràn chất thải hoặc tai nạn lao động, ...chính vì vậy công ty cần nâng cao tinh thần cảnh giác việc phòng ngừa và ứng phó sự cố là hết sức quan trọng, cần thiết. Vì vậy kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố trong quá trình hoạt động xử lý CTNH của công ty là bắt buộc phải có.

Mục đích của kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố trong quá trình hoạt động xử lý CTNH của công ty nhằm đảm bảo an toàn ở mức độ cao nhất cho con người, giảm thiểu tối đa các thiệt hại về vật chất, tài sản và các tác động tiêu cực đến môi trường.

2.2 Ưu tiên trong trường hợp xảy ra sự cố:

Xác định các ưu tiên hàng đầu trong mọi tình huống khẩn cấp

- + Ưu tiên số 1 là: Cứu chữa cho người con người là vốn quý nhất, dù bất kỳ xảy ra sự cố gì thì ưu tiên số 1 của Công ty là cứu chữa cho người.
- + Ưu tiên số 2 là : Sơ tán tài sản, vật chất (máy móc, thiết bị xử lý, sản xuất,..)



+ Ưu tiên số 3 là: Không chế sự cố không cho lây lan, phát tán

2.3 Phân tích các kịch bản sự cố có thể xảy ra

2.3.1 Bảng phân tích kịch bản sự cố xảy ra tại cơ sở xử lý và vận chuyển

TT	Sự cố	Khu vực, Thiết bị	Nguyên Nhân	Các tác động
1	Cháy nổ	Khu vực lò đốt CTNH Khu vực chung cất dung môi, dầu nhớt Khu vực chứa nhiên liệu dầu đốt, hóa chất	- Mất điện - Chập điện - Rò rỉ đường ống khí - Áp lực trong bình quá cao	- Ảnh hưởng trực tiếp đến con người - Hư hỏng máy móc thiết bị. - Gây hỏa hoạn
2	Tai nạn lao động	Khu vực lò đốt CTNH Khu vực sản xuất gạch Khu vực xúc rửa thùng phuy Khu vực tháo dỡ ác quy	- Thiết bị phụ trợ dây chuyền bị hỏng - Các máy móc thiết bị hư hỏng: chập điện, hư hỏng các cơ cấu thiết bị	- Ảnh hưởng trực tiếp đến con người - Hư hỏng máy móc thiết bị.
		Khu vực phá dỡ linh kiện điện tử Khu vực bốc dỡ hàng hóa	- Bảo hộ lao động không phù hợp - Rơi hàng hóa khi bốc dỡ	
3	Đổ vỡ, rò rỉ chất thải	Lưu giữ chất thải Khu vực súc rửa thùng phuy Khu vực tái chế dung môi, nhớt thải Trên tuyến vận chuyển	Bồn chứa không đảm bảo	- Ảnh hưởng trực tiếp đến con người - Hư hỏng máy móc thiết bị.
4	Sự cố vận hành máy móc	Khu vực lò đốt CTNH Khu vực Xử lý nước thải	- Sự cố máy móc thiết bị - Sự cố đường dẫn - Mất điện, mất nước	- Phát tán khí độc, nước thải ra môi trường - Ảnh hưởng trực tiếp đến con người

				- Hư hỏng máy móc thiết bị.
--	--	--	--	-----------------------------

2.3.2 Bảng phân tích kịch bản sự cố xảy ra trên đường vận chuyển

TT	Sự cố	Nơi xảy ra sự cố	Nguyên nhân	Tác động có thể
1	Tai nạn giao thông	Trên đường vận chuyển (đường bộ)	Vi phạm luật giao thông Phương tiện vận chuyển hư hỏng.	Ảnh hưởng trực tiếp đến con người Hư hỏng máy móc, thiết bị
2	Tràn đổ, rò rỉ	Trên đường vận chuyển	Bao bì chứa đựng hư hỏng Tai nạn giao thông	Ảnh hưởng trực tiếp đến con người Ảnh hưởng đến môi trường xung quanh
3	Cháy nổ	Trên đường vận chuyển, kho chứa tạm thời	Va trạm trên đường vận chuyển Ý thức công nhân	Ảnh hưởng trực tiếp đến con người Ảnh hưởng đến môi trường xung quanh

3. Biện pháp, quy trình phòng ngừa và chuẩn bị cho việc ứng phó sự cố

3.1. Biện pháp, quy trình về quản lý

• Đối cơ sở xử lý và vận chuyển

Những biện pháp và quy trình về quản lý, kiểm soát nhằm hạn chế khả năng xảy ra các nguy cơ trên bao gồm:

- Xây dựng nội quy an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy được phổ biến trong toàn Công ty
- Tổ chức, tuyên truyền công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động
- Định kỳ tổ chức lớp tập huấn ứng cứu sự cố cháy nổ, công tác an toàn lao động
- Công ty trang bị đầy đủ các bảo hộ lao động, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy

- **Đối với tuyến vận chuyển**

- Đối với đội ngũ tài xế luôn luôn tuân thủ luật giao thông
- Phương tiện chuyên chở phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn quy định vận chuyển

CTNH

- Trang bị các trang thiết bị có thể
- Kết hợp với chủ nguồn thải đóng bao các loại chất thải vào bao bì chứa phù hợp tránh gây phát tán rò rỉ trong quá trình vận chuyển.
- Tổ chức các khóa học an toàn, nhận diện, đánh giá rủi ro, và các tai nạn và thiệt hại có thể xảy ra
- Xây dựng các quy trình ứng phó khẩn cấp tại tất cả các bộ phận
- Các bộ phận thực hiện nghiêm túc các quy trình, hướng dẫn và tham gia tập huấn các trường hợp khẩn cấp (nếu có)

3.2. Biện pháp kỹ thuật và trang thiết bị

- Đảm bảo các đường ống, van khí kín, an toàn
- Cách ly khu vực chứa nhiên liệu với các hoạt động khác
- Lắp đặt đầy đủ các phương tiện chữa cháy tại cơ sở: thiết bị báo cháy, bình chữa cháy cho thiết bị chuyên dụng cho xử lý và vận chuyển
- Phải có hệ thống ống cấp nước quanh xưởng.
- Bố trí các thùng cát, vôi bột, chăn, xô...tại nơi xử lý, tại các kho bãi.
- Bố trí hệ thống nhân sự hợp lý.

TT	Loại trang thiết bị/biện pháp	Số lượng	Đặc điểm, chức năng	Vị trí
1	Bình chữa cháy	39 bình	Bình chữa cháy CO ₂ , bên trong chứa khí CO ₂ -79 ⁰ c được nén vào bình chịu áp lực cao, dùng để dập cháy, có độ tin cậy cao., sử dụng, thao tác đơn giản thuận tiện, hiệu quả. Bình CO ₂ đạt hiệu rất cao khi chữa các đám cháy ở những nơi kín gió, trong phòng kín, buồng, hầm, các thiết bị điện... sau khi dập tắt đám	Khu vực lò đốt (02 bình), Khu vực chung cất dung môi (02 bình), khu vực chung cất nhớt thải (02 bình), Khu vực lưu trữ CTNH (02 bình), Kho xử lý CTNH (06 bình), Khu nhà bảo vệ (01 bình), Khu xử lý nước thải (02 bình), trên 8xe vận chuyển,

			cháy không để lại dấu vết, không làm hư hỏng chất cháy.	mỗi xe 02 bình (16 bình)
2	Vòi, họng phun nước	5 vòi	Vòi chữa cháy được sử dụng cho mục đích chữa cháy khi đám cháy mới bùng phát, trước khi sử dụng đến trụ nước cứu hoả, vòi phun có nhiều loại với đường kính, màu sắc khác nhau.	Đặt tại các cửa thoát hiểm: khu vực lò đốt CTNH, kho xử lý CTNH, kho lưu trữ CTNH
3	Thiết bị báo cháy	5 thiết bị	Báo cháy tự động khi có hỏa hoạn, Những đầu báo cháy được nối kết với tủ điều khiển bằng những mạch dây, mỗi mạch dây bảo vệ một khu vực của hiện trường. Đầu báo cháy hiển thị 2 trạng thái: trạng thái bình thường và trạng thái báo động.	Đặt trong kho lưu giữ CTNH, khu vực lò đốt, kho xử lý CTNH, nhà bảo vệ, thiết bị vận chuyển.
4	Thiết bị bảo hộ lao động	Số lượng giống bảng 9.1	Bảo hộ lao động, bảo vệ con người trong trường hợp sự cố môi trường gồm quần áo bảo hộ, kính mũ, găng tay, mặt nạ phòng độc, kính...	Đặt trong kho lưu giữ CTNH, khu vực lò đốt, kho xử lý CTNH, nhà bảo vệ, trên xe vận chuyển
5	Thùng cát, vôi bột, chăn, xô..	15 bộ	Dùng trong các trường hợp khẩn cấp để khắc phục, giảm thiểu các sự cố như hỏa hoạn, rò rỉ CTNH, đổ tràn hóa chất...	Trong kho chứa CTNH(02 bộ), khu vực lò đốt (02 bộ), kho xử lý CTNH (02 bộ), khu vực xử lý nước thải (01 bộ), trên xe vận chuyển (8 bộ).
6	Hệ thống định vị vệ tinh GPS	01	Dùng để theo dõi xe để xác định lộ trình, tìm kiếm xe, địa điểm trên bản đồ, xác định mức tiêu hao nhiên liệu, cải thiện tình trạng chạy nhanh, chạy yếu, hỗ trợ bảo hiểm, quản lý, điều tra trong trường hợp	Hiện nay Công ty mới thực hiện gắn hệ thống định vị 01 xe.

			rủi ro, hỗ trợ trường hợp khẩn cấp.	
--	--	--	-------------------------------------	--

4. Quy trình ứng phó khẩn cấp

4.1. Đối với sự cố cháy, nổ

a) Phạm vi áp dụng: Áp dụng trong khuôn khổ nhà máy và tuyến vận chuyển

a) Nội dung quy trình và hành động ứng phó: Khi xảy ra hỏa hoạn hay phát nổ phải nhanh chóng thực hiện các bước:

- Đối với cơ sở xử lý
 - + Thông báo cho ban lãnh đạo Công ty và bộ phận trực xử lý;
 - + Ngắt các thiết bị điện, mở các lối thoát hiểm;
 - + Xác định vị trí hỏa hoạn;
 - + Gọi đội cứu hỏa;
 - + Cô lập khu vực bị ảnh hưởng, kiểm tra khu vực bị ảnh hưởng;
 - + Tiến hành chữa cháy;
 - + Dùng bình bọt, khí CO₂, cát, chăn bông thấm nước dập tắt đám cháy
- Đối với tuyến vận chuyển

Khi phát hiện ra sự cố thì tất cả các cán bộ công nhân viên hay là khách hàng đều phải thông báo:

Báo động qua hệ thống điện thoại

- + Báo động qua keng báo động.
- + Trực tiếp báo cho Công an PCCC thành phố Bình Dương
- + Tiến hành chữa cháy;
- + Dùng bình bọt, khí CO₂, cát, chăn bông thấm nước dập tắt đám cháy

b) Thủ tục thông báo và yêu cầu trợ giúp khi có sự cố

Khi sự cố cháy nổ xảy ra, hệ thống cảm ứng khói và nhiệt, hệ thống báo cháy sẽ phát tín hiệu âm thanh, ánh sáng để mọi người nhận biết khu vực đang xảy ra sự cháy và xử lý kịp thời.

Các thao tác ứng phó kịp thời:

- + Tắt cầu dao điện, huy động lực lượng, dùng các phương tiện và dụng cụ sẵn có (bình cứu hỏa, cát..) dập lửa. Chuyển các nguồn dễ gây bắt lửa ra khỏi khu vực.

+ Sơ tán mọi người theo lối thoát hiểm. Tìm biện pháp không cho lửa lan rộng

+ Thông báo cho ban giám đốc Công ty

Người chịu trách nhiệm điều hành:

Giám đốc: Nguyễn Văn Sinh

Điện thoại: 090.1881.999

+ Các cơ quan phối hợp giải quyết

- Gọi cơ quan PCCC: **114**
- Gọi cấp cứu: **115**
- Gọi cảnh sát: **113** (nếu cần)
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương
- Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

c) Bản hướng dẫn dạng rút gọn hoặc sơ đồ dán tại cơ sở, trong cabin đối phương tiện vận chuyển (phụ lục)

4.2. Đối với sự cố rò rỉ, đổ tràn

a) Phạm vi áp dụng: trên đường vận chuyển và trong nhà máy

b) Nội dung quy trình và hành động ứng phó:

Tràn đổ xút/axit, dung môi, dầu nhớt và chất thải lỏng trong cơ sở xử lý và trên tuyến vận chuyển

+ Khi phát hiện ra sự cố tất cả các cán bộ công nhân viên và khách hàng đều phải thông báo ngay cho cán bộ phụ trách an toàn của Công ty.

+ Rãi cát, khoanh vùng xung quanh không cho hóa chất tràn sang nơi khác. Rãi các loại vật liệu thấm hút như giẻ lau, mùn cưa,... lên hóa chất, chú ý khi tiếp xúc với hóa chất phải có bảo hộ lao động đầy đủ như bao tay cao su, khẩu trang, mặt nạ phòng độc, giày, ủng bảo hộ,...sau đó vệ sinh sạch sẽ bằng cát và các vật liệu thấm hút.

c) Thủ tục thông báo và yêu cầu trợ giúp khi có sự cố

+ Rò rỉ ít: huy động lực lượng nhanh chóng thu gom, ưu tiên chất thải nguy hại trước. Sau khi thu gom có biện pháp xử lý triệt để (quét dọn,...)

- Rò rỉ lớn: dùng các biện pháp không cho lan rộng, chảy vào đất. Báo với Chính quyền địa phương nhờ trợ giúp. Huy động lực lượng tại chỗ nhanh chóng thu gom, ưu tiên chất thải nguy hại trước. Sau khi thu gom có biện pháp xử lý triệt để

(quét dọn,...), Huy động lực lượng bên ngoài giúp đỡ. Đối với cơ sở xử lý liên hệ với ban quản lý khu công nghiệp, đối với tuyến vận chuyển liên hệ với địa phương sở tại (Công An, UBND xã, huyện...) nhờ trợ giúp. Thông báo về Công ty báo cáo sự cố. Sau khi thu gom, gọi đơn vị thuê xử lý tiêu hủy có các biện pháp xử lý triệt để.

Các thao tác ứng phó kịp thời:

+ Gọi điện báo:

- Số điện thoại của Giám đốc Công ty

Giám đốc: Nguyễn Văn Sinh

Điện thoại: 090.1881.999

- Gọi cơ quan PCCC: **114**
- Gọi cấp cứu: **115**
- Gọi cảnh sát: **113** (nếu cần)
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương
- Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

- Bản hướng dẫn dạng rút gọn hoặc sơ đồ dán tại cơ sở, đặt tại cabin phương tiện vận chuyển (phụ lục)

4.3 Đối với tai nạn lao động

a) Phạm vi áp dụng: trong nhà máy và khi làm việc trong nhà máy của khách hàng.

b) Nội dung quy trình và hành động ứng phó

Trong sản xuất bất cứ vị trí công tác nào cũng có khả năng gặp phải tai nạn lao động, tai nạn trong quá trình sản xuất có thể gây ảnh hưởng trực tiếp đến con người, do đó người sử dụng lao động và người lao động cần tuân thủ đúng các nội quy về an toàn lao động. Nếu tuân thủ đúng, có thể tránh được tác động trực tiếp của các điều kiện hoạt động, sản xuất.

Tai nạn lao động gặp phải có thể ở các dạng: chấn thương, bỏng, nhiễm độc,... tùy vào trường hợp cụ thể cần có các biện pháp ứng phó tức thời, hạn chế tối đa các tác hại có thể gây ra cho người lao động.

Trong mọi trường hợp cần thực hiện đúng các quy trình sơ cấp cứu đã được huấn luyện:

+ Sơ cứu tại chỗ trong điều kiện cho phép.

- + Nhân viên y tế tại chỗ phối hợp với nhân viên khác chuyển nhân viên bị nạn tới trạm y tế gần nhất
 - + Báo cáo lãnh đạo Công ty và các cơ quan chức năng có liên quan.
 - + Ghi nhận lại tai nạn rõ ràng, chính xác trên biên bản và sổ thống kê.
- c) Thủ tục thông báo và yêu cầu trợ giúp khi có sự cố
- + Thông báo cho người phụ trách an toàn -sức khoẻ - lao động của Công ty.
 - + Báo cho trạm y tế gần nhất
 - + Gọi cấp cứu thành phố khi xảy ra sự cố nghiêm trọng theo số **(115)**
- Bản hướng dẫn dạng rút gọn hoặc sơ đồ dán tại cơ sở (phụ lục)

4.4. Sự cố với tai nạn giao thông

- a) Phạm vi áp dụng: trên đường vận chuyển CTNH và hoạt động của xe vận chuyển CTNH.
- b) Nội dung quy trình và hành động ứng phó

Trong sản xuất bất cứ hoạt động nào của xe vận chuyển cũng có khả năng gặp phải tai nạn giao thông, tai nạn giao thông trong quá trình vận chuyển có thể gây ảnh hưởng trực tiếp đến con người, tài sản, làm rò rỉ phát tán CTNH ra môi trường do đó người vận chuyển động cần tuân thủ đúng các nội quy về an toàn giao thông. Nếu tuân thủ đúng, có thể tránh được tác động trực tiếp của các điều kiện hoạt động, sản xuất.

Trong mọi trường hợp cần thực hiện đúng các quy trình sơ cấp cứu đã được huấn luyện:

- + Sơ cứu và đưa người đi cấp cứu tại chỗ trong điều kiện cho phép.
 - + Thu gom, xử lý CTNH tránh để phát tán ra môi trường.
 - + Báo cáo lãnh đạo Công ty và các cơ quan chức năng có liên quan.
 - + Ghi nhận lại tai nạn rõ ràng, chính xác trên biên bản và sổ thống kê.
- c) Thủ tục thông báo và yêu cầu trợ giúp khi có sự cố
- + Sơ cứu tại chỗ. Nhanh chóng chuyển đến cơ sở y tế gần nhất.
 - + Khi xảy ra tai nạn nghiêm trọng: Sơ cứu tại chỗ. Gọi cấp cứu 115 và làm theo hướng dẫn của y tế. Nếu huy động được phương tiện, nhanh chóng chuyển đến cơ sở y tế cấp cứu. Thông báo về Công ty báo cáo tai nạn.



- + Giữ nguyên hiện trường, thông báo cho công an giao thông khu vực đến giải quyết. Nếu phương tiện bị hỏng nặng cần thông báo cho lực lượng cứu hộ giao thông địa bàn xảy ra tai nạn trợ giúp.
 - + Nếu chất thải bị rò rỉ phải thu hồi không để phát tán vào môi trường. Nếu không tự giải quyết được phải liên hệ, nhờ trợ giúp của các lực lượng bên ngoài để thu gom và xử lý triệt để không cho chất thải làm ảnh hưởng đến môi trường.
- d) Bản hướng dẫn dạng rút gọn hoặc sơ đồ dán tại phương tiện vận chuyển (phụ lục)

4.5. Sự cố khi vận hành máy móc có ảnh hưởng đến môi trường

- a) Phạm vi ứng dụng : Trong nhà máy xử lý, tái chế chất thải.
- b) Nội dung quy trình và hành động ứng phó
- + Trong sản xuất vận hành máy móc thiết bị đôi khi gặp các sự cố : Mất điện, mất nước...
 - + Các tác hại nguy hiểm nhất từ sự cố này chủ yếu từ lò đốt CTNH : Khi mất điện, mất nước,... lượng nhiệt, lượng khói thải, nước thải do quá trình đốt cháy không được khống chế theo quy trình máy móc thiết bị như thiết kế, rất dễ có nguy cơ phát tán ra ngoài gây ảnh hưởng trực tiếp đến người lao động, đến môi trường xung quanh.
 - + Phải lập bình cứu hỏa phòng sự cố

Trong mọi trường hợp cần thực hiện đúng các quy trình xử lý sự cố đã được huấn luyện :

- + Nếu mất điện do nguồn cung cấp, máy phát điện dự phòng sẽ tự khởi động và cung cấp lại sau 1 phút.
 - + Nếu sự cố hư hỏng điện trong hệ thống lò đốt CTNH: Tắt cầu dao tổng, ngừng cung cấp nhiên liệu; đóng cửa lò; mở van thoát khói thẳng để dẫn khói lò trong lò đốt ra thẳng ống khói; phun nước vào thiết bị trao đổi nhiệt làm giảm nhanh nhiệt độ lò xuống mức an toàn.
 - + Khi các điều kiện kỹ thuật đạt mức cho phép khởi động lại lò đốt CTNH
 - + Báo cáo lãnh đạo công ty .
 - + Viết báo cáo vào sổ nhật ký vận hành
- c) Thủ tục thông báo và yêu cầu trợ giúp khi có sự cố
- + Thông báo cho phụ trách xưởng, tổ cơ điện hỗ trợ khắc phục sự cố.

- + Thông báo cho người phụ trách kỹ thuật – an toàn – sức khỏe – lao động của công ty.

d) Bản hướng dẫn dạng rút gọn hoặc sơ đồ dán tại cơ sở (phụ lục)

5. Tình huống và kế hoạch sơ tán người tại cơ sở và khu vực lân cận

5.1. Tình huống sơ tán người tại cơ sở và khu vực lân cận

Việc sơ tán người tại cơ sở và khu vực lân cận là việc làm cần thiết trong các trường hợp sau:

- + Nổ lò đốt CTNH, lò chưng cất
- + Hỏng hệ thống xử lý khí thải lò đốt mà chưa kịp khắc phục để phát tán khí thải độc hại ra ngoài môi trường
- + Xảy ra sự cố cháy nổ, hỏa hoạn tại nhà máy làm rò rỉ phát tán CTNH ra môi trường
- + Xảy ra các sự cố tại các hệ thống xử lý CTNH làm rò rỉ, phát tán lượng lớn CTNH ra môi trường, gây ô nhiễm môi trường đất, nước, khí trong khu vực nhà máy hay cả khu vực lân cận

5.2. Kế hoạch sơ tán

Tùy thuộc vào sự cố và mức độ tác động của CTNH mà có kế hoạch sơ tán người tại nhà máy hay sơ tán cả người dân khu vực lân cận. Khi xảy ra sự cố, các bước sơ tán được thực hiện như sau:

- + Xác định mức độ tác động của sự cố và lên kế hoạch sơ tán như phạm vi cần sơ tán, điểm đến cho người sơ tán, thời gian thực hiện kế hoạch. Việc này cần thực hiện trong thời gian ngắn;
- + Thông báo cho cán bộ công nhân viên, người dân khu vực lân cận sự cố, nguy cơ rủi ro và kế hoạch sơ tán;
- + Báo cáo lãnh đạo Công ty và ban quản lý Khu công Nghiệp các cơ quan chức năng có liên quan;
- + Nhanh chóng huy động lực lượng chức năng giúp đỡ công nhân, người dân trong quá trình sơ tán;
- + Sơ cứu và đưa người đi cấp cứu tại chỗ trong điều kiện cho phép;
- + Gọi cấp cứu thành phố (phòng cháy, chữa cháy, y tế...) khi xảy ra sự cố nghiêm trọng;
- + Báo cho trạm y tế gần nhất ;



- + Báo cho cơ quan quản lý môi trường gần nhất;
- + Ghi nhận lại tai nạn rõ ràng, chính xác trên biên bản và sổ thống kê;
- + Theo dõi diễn biến sự cố và khắc phục sự cố khi sự cố kết thúc.

6. Biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường sau khi kết thúc sự cố

6.1. Xử lý, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nước mặt

Dọn dẹp vệ sinh bề mặt sạch sẽ, phá dỡ các công trình bị hư hỏng, hoặc không còn phù hợp. Thu gom chất thải tránh phát tán vào môi trường

6.2. Xử lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước ngầm

Kiểm tra lớp đất mặt trong khu vực sự cố, nếu thấy cần thiết, tiến hành bóc dỡ lớp đất mặt chuyển cho đơn vị xử lý nhằm hạn chế sự thẩm thấu vào nguồn nước ngầm.

6.3. Xử lý, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường đất

Kiểm tra lớp đất mặt trong khu vực sự cố nếu thấy cần thiết tiến hành bóc dỡ lớp đất mặt chuyển cho đơn vị xử lý

6.4. Ngăn ngừa ô nhiễm môi trường không khí

Dọn dẹp vệ sinh bề mặt triệt để, hạn chế hơi hóa chất phát tán vào không khí

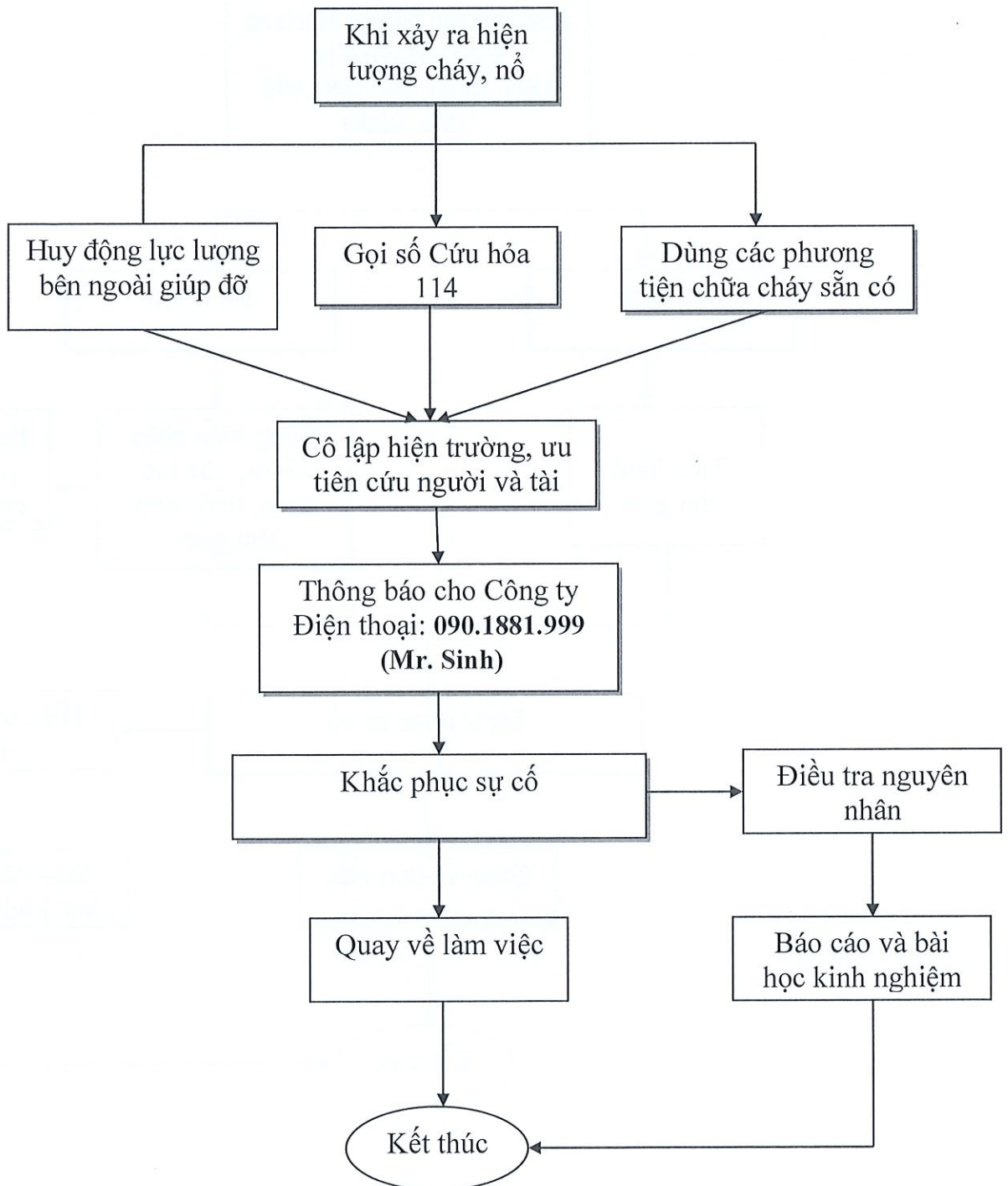
6.5. Quản lý chất thải phát sinh do sự cố

Có kế hoạch dự phòng trong việc quản lý CTNH khi sự cố xảy ra (Căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để đưa ra phương án quản lý (thu gom, xử lý, tiêu huỷ...) thích hợp, đảm bảo môi trường, Công ty có trách nhiệm triển khai các biện pháp kỹ thuật trong việc phòng chống, cô lập và hạn chế tối đa việc rò rỉ, phát tán chất thải vào môi trường. Các loại chất thải sau khi được cô lập sẽ thu gom, vận chuyển đến nơi chôn lấp (nếu có bãi chôn lấp đảm bảo tiêu chuẩn) hoặc nếu có điều kiện kỹ thuật phải đem tiêu huỷ như đối với CTNH.

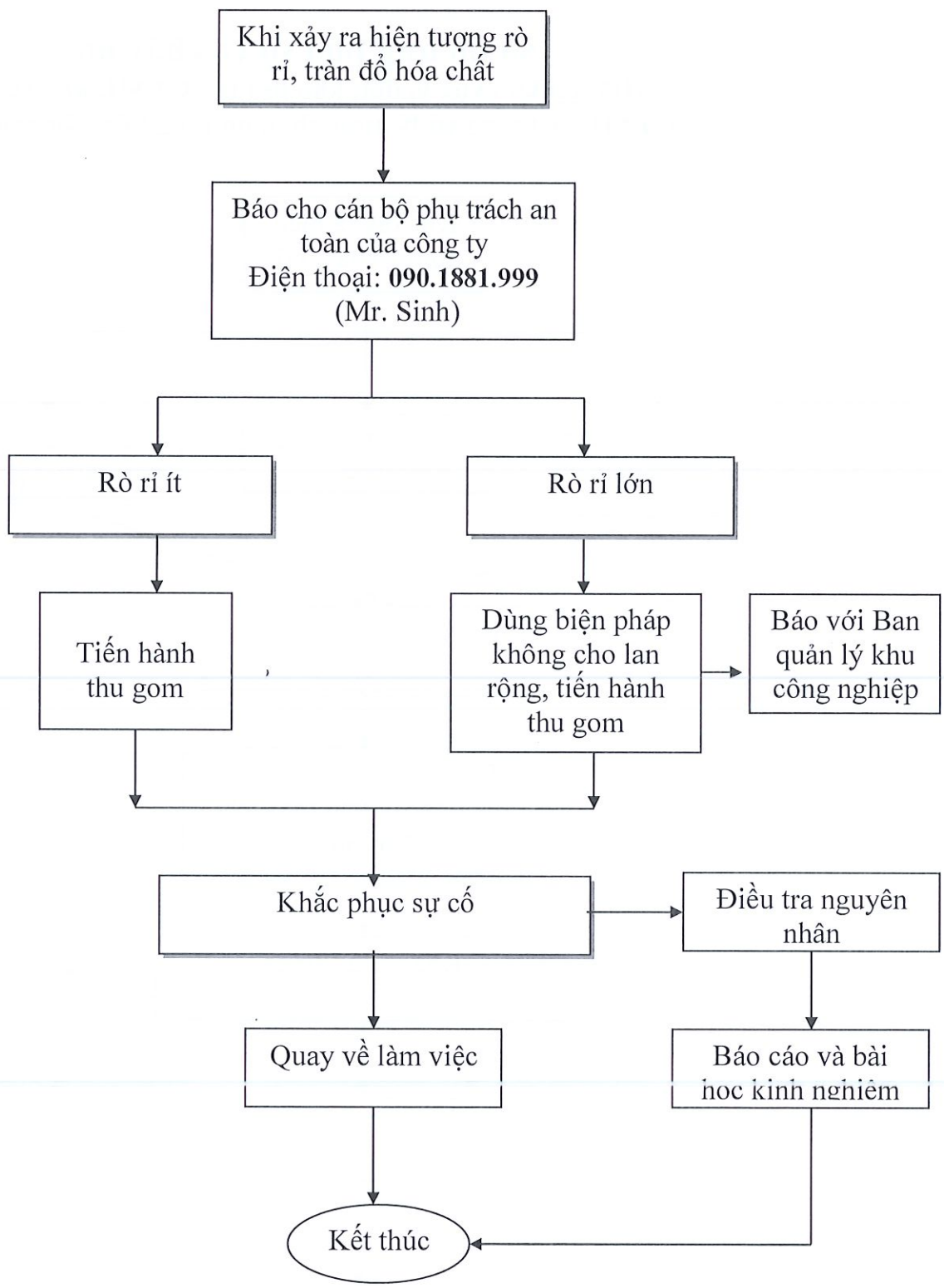
PHỤ LỤC

BẢNG HƯỚNG DẪN RÚT GỌN CÁC QUY TRÌNH ỨNG PHÓ SỰ CỐ

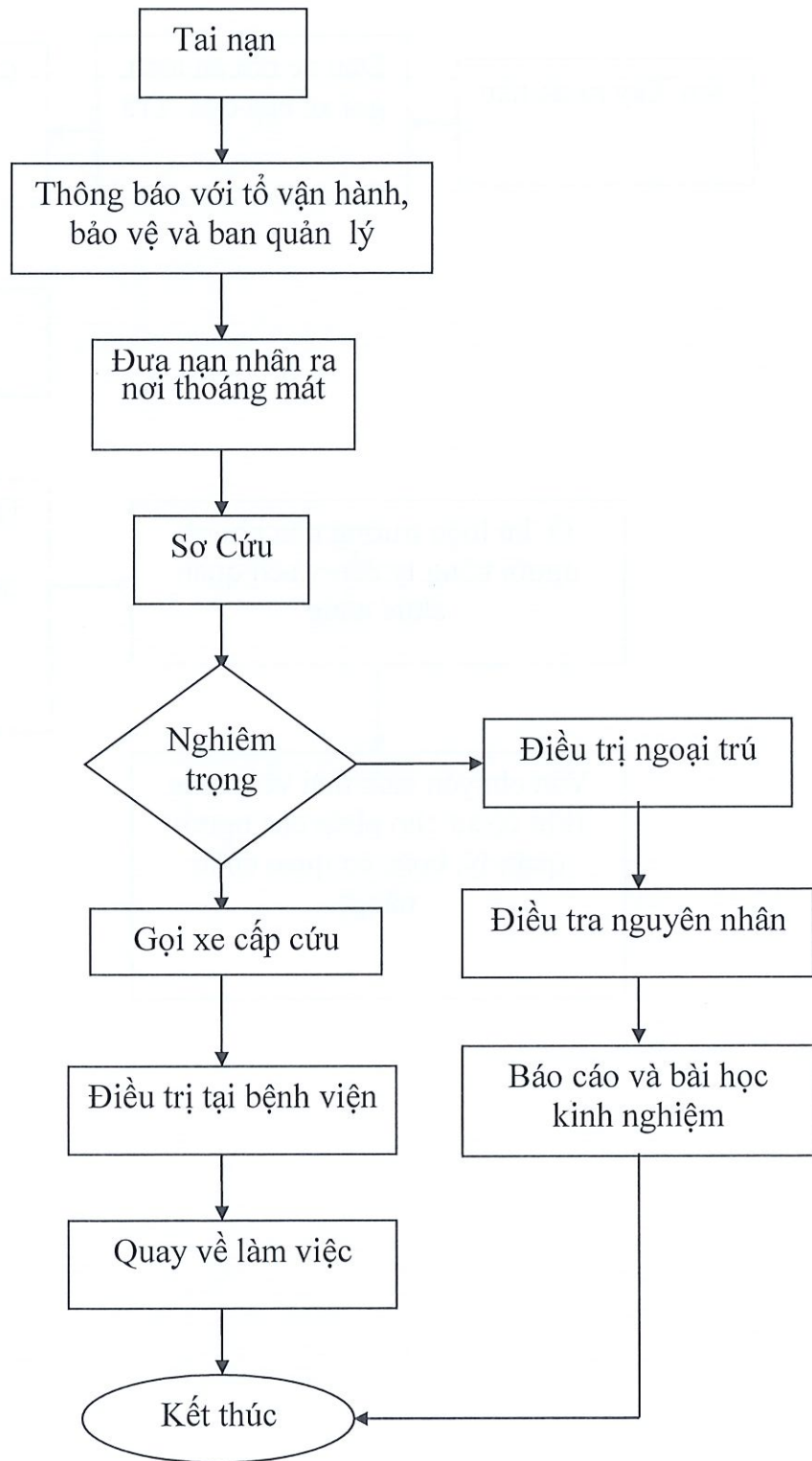
Sơ đồ ứng phó sự cố cháy nổ (Đặt tại khu vực lò đốt, kho lưu trữ CTNH, kho xử lý CTNH, hệ thống xử lý nước thải, phương tiện vận chuyển)



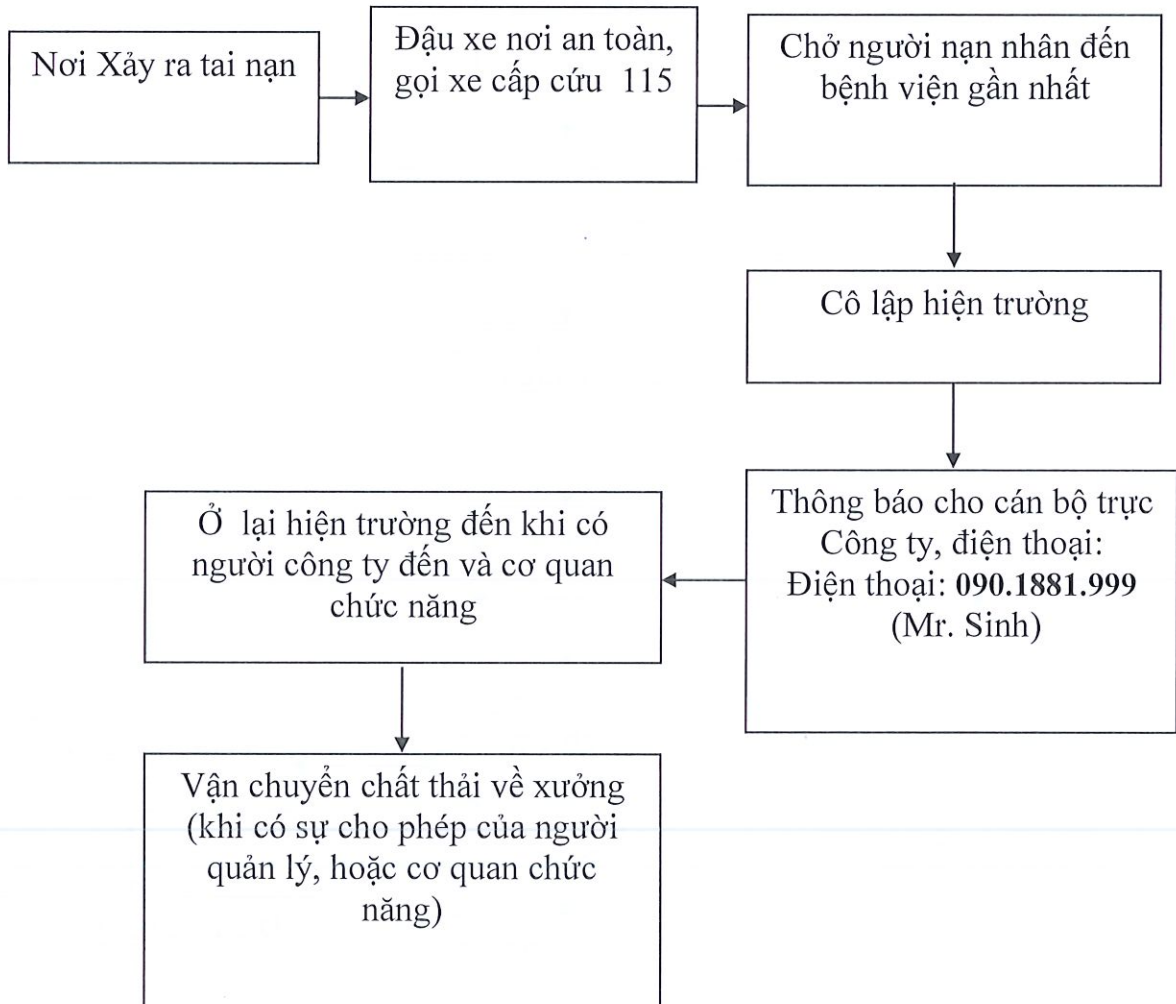
Sơ đồ ứng phó sự cố rò rỉ, đổ tràn
(Đặt tại khu vực lò đốt, kho lưu trữ CTNH, kho xử lý CTNH, hệ thống xử lý nước thải)



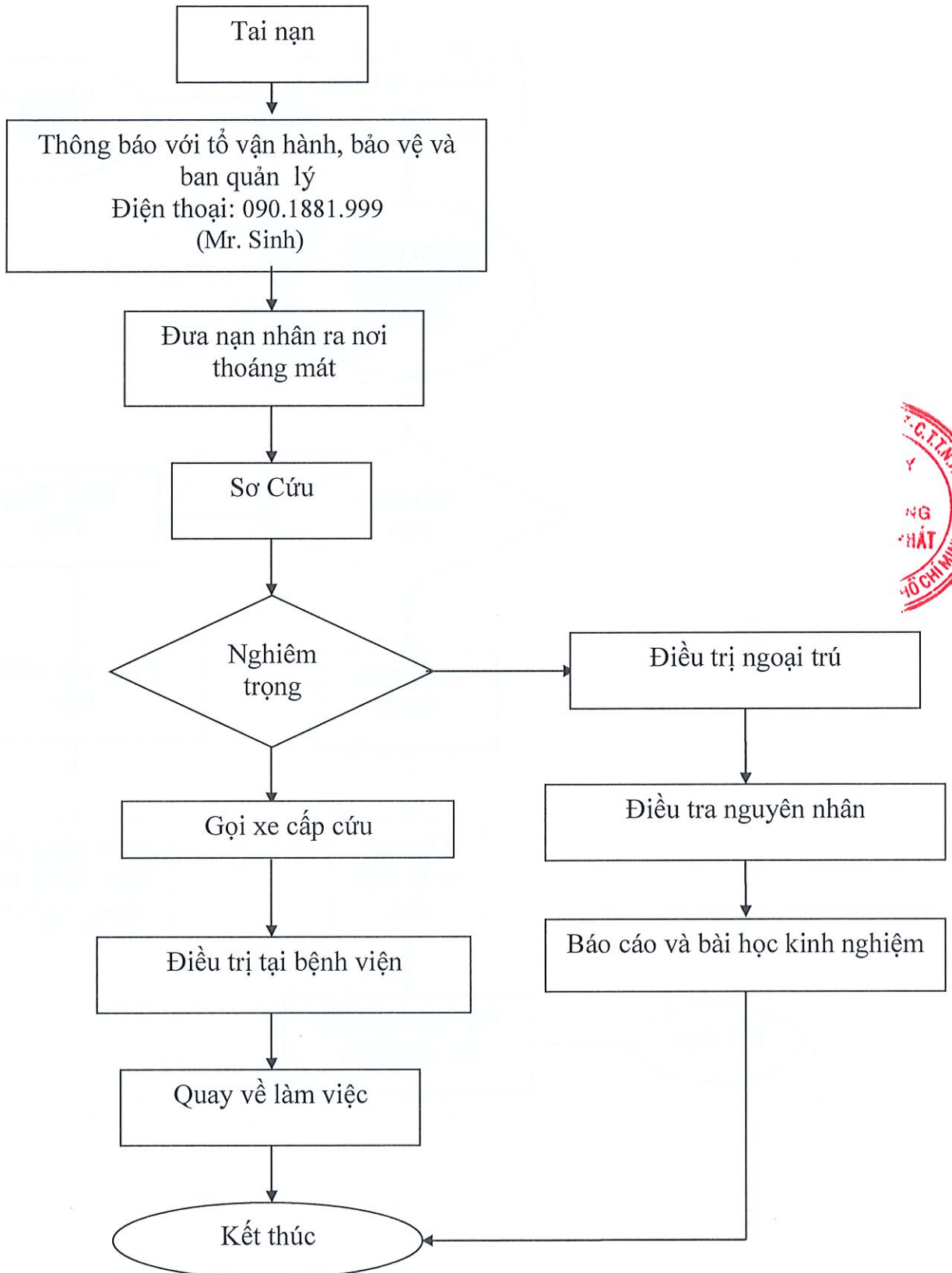
Sơ đồ ứng phó Tai Nạn Lao Động
(Đặt tại khu vực lò đốt, kho lưu trữ CTNH, kho xử lý CTNH, hệ thống xử lý nước thải)



Sơ đồ ứng phó sự cố tràn đổ, rò rỉ (Phương tiện vận chuyển)



Sơ đồ ứng phó sự cố tai nạn giao thông (Phương tiện vận chuyển)



Sơ đồ ứng phó sự cố mất điện
(Đặt tại khu vực lò đốt, kho xử lý CTNH, hệ thống xử lý nước thải)

